

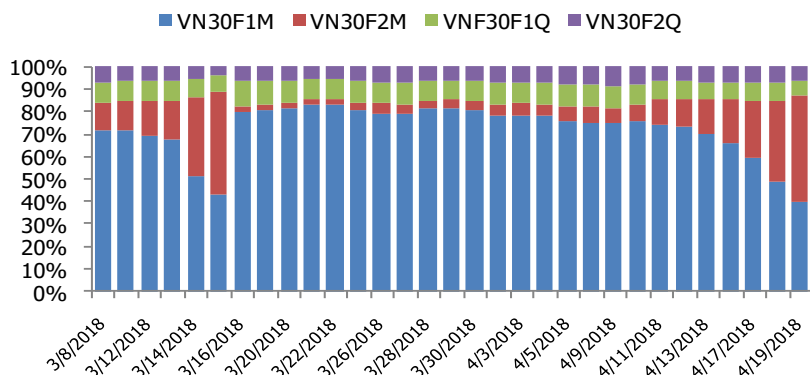
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1804</b>	19/04/2018	0	1065	<b>1.09</b>
<b>VN30F1805</b>	17/05/2018	28	1079	<b>-8.91</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	63	1094	<b>-18.89</b>
<b>VN30F1809</b>	20/09/2018	154	1125	<b>-36.74</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên hôm nay chứng khoán Việt Nam diễn biến theo chiều hướng rất xấu. Các chỉ số lao dốc ngay từ lúc mở cửa. Dù có một vài thời điểm lực cầu dâng cao với nỗ lực cứu vãn thị trường nhưng trước áp lực bán quá lớn, đỉnh điểm trong phiên ATC đã khiến hàng loạt cổ phiếu giảm mạnh. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 49,61 điểm (-4,45%) xuống 1.066,09 điểm. Số mã giảm giá chiếm áp đảo với 26 mã, trong đó 4 mã giảm sàn.
- Trong khi đó trên thị trường HĐTL, phe short chiếm ưu thế áp đảo trong phiên giao dịch khi lệnh long đi vào chỉ để kiếm lời từ những đợt sóng hồi. Hợp đồng VN30F1804, vào ngày giao dịch cuối cùng, đóng cửa ở mức 1.065 điểm, giảm 4,24% và thấp hơn 1,09 điểm so với chỉ số cơ sở. Ba hợp đồng còn lại cũng giảm từ 20 đến 34 điểm, thấp hơn mức giảm 49,61 điểm của VN30. Trong đó, VN30F1805 giảm 3,08% xuống 1.079 điểm, basis đạt -12,91 điểm. Những biến động mạnh trên thị trường cơ sở khiến thanh khoản trên thị trường HĐTL tăng hơn 54,8% so với phiên liền trước, đạt mức cao kỷ lục từ ngày khai mở thị trường tới nay, với 39.374 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Về mặt kỹ thuật, VN30 có phiên giảm điểm sâu thứ 2 liên tiếp, đánh mất toàn bộ số điểm đã đạt được trong gần 2 tháng qua. Chỉ số đã xuyên thủng dài dưới của Bolinger bands khi thị trường bước vào nhịp điều chỉnh mạnh. Sự đi xuống đồng thời của Stochastic Oscillator, MACD cho tín hiệu về khả năng chỉ số sẽ tiếp tục rung lắc. Khoảng 1.100-1.110 (Fibonacci 61.8% ) trở thành ngưỡng kháng cự, trong khi vùng hỗ trợ ngắn hạn trong khoảng 1.010 – 1.020 điểm..

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long có thể xem xét mở nếu VN30 trụ vững trên vùng 1.050 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.100-1.110 điểm. Stoploss nếu VN30 giảm xuống dưới 1.050. Vị thế Short có thể mở trong trường hợp VN30 giảm và xuyên qua hỗ trợ 1.050 điểm. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.010 – 1.1020. Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.050 điểm..

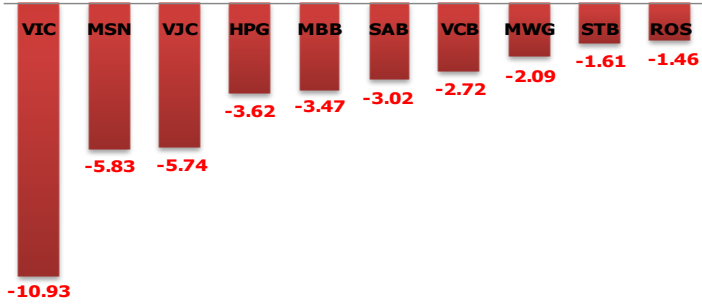
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Short được ưu tiên khi chỉ số VN30 tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn, xem xét cover vị thế Short và mở vị thế Long nếu VN30 trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ 1.050-1.060 điểm. Khuyến nghị nhà đầu tư cover vị thế ngay trong phiên.

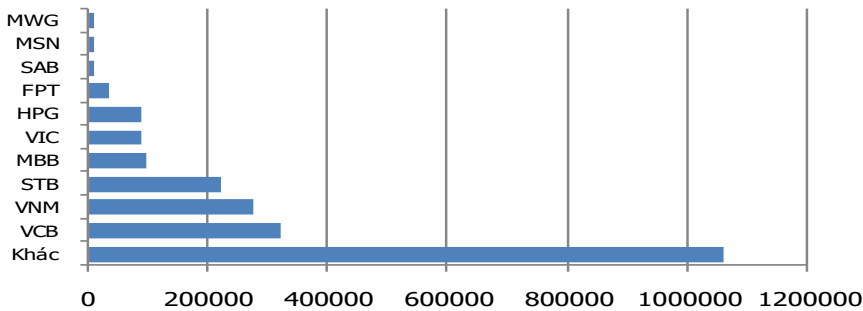
### Chiến lược giao dịch trung hạn

Chiến lược Long có thể được xem xét mở nếu chỉ số VN30 trụ vững trên ngưỡng 1.050 điểm

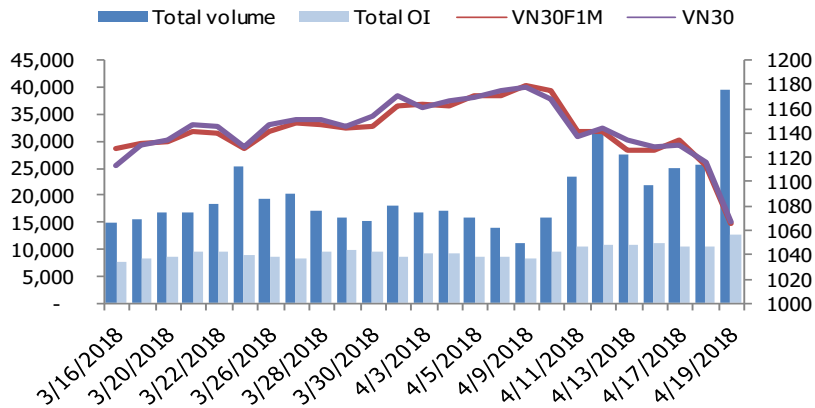
### MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



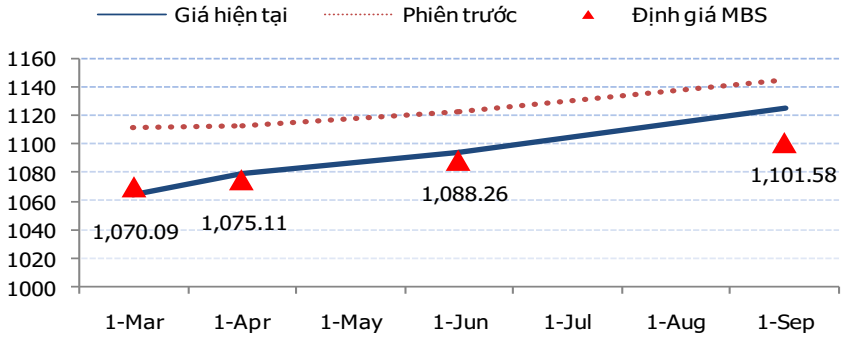
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên hôm nay chứng khoán Việt Nam diễn biến theo chiều hướng rất xấu. Các chỉ số lao dốc ngay từ lúc mở cửa và bước sang phiên chiều, tình hình còn tệ hơn nữa do nhà đầu tư mất niềm tin vào thị trường. Dù có một vài thời điểm lực cầu dâng cao với nỗ lực cứu vãn thị trường nhưng trước áp lực bán quá lớn, đỉnh điểm trong phiên ATC đã khiến hàng loạt cổ phiếu giảm mạnh. Ngân hàng, cổ phiếu và nhóm bluechips vốn dẫn dắt thị trường tăng điểm trong thời gian qua là nhóm gặp áp lực bán cao nhất. BID hạ 5,5% xuống 38.000 đồng/CP và CTG đánh mất 5,8% còn 31.600 đồng/CP. Đáng chú ý là khối ngoại bán ra hơn 2,57 triệu đơn vị cổ phiếu VIC khiến cổ phiếu này giảm sàn còn 120.900 đồng/CP, tương tự MSN giảm sàn còn 93.000 đồng/CP sau khi bị bán ra gần 1,53 triệu đơn vị.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 49,61 điểm (-4,45%) xuống 1.066,09 điểm. Số mã giảm giá chiếm áp đảo với 26 mã, trong đó 4 mã giảm sàn. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 80,75 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.522,9 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 315,4 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-282,55 tỷ), VJC (-99,26 tỷ), MSN (-86,83 tỷ), NVL (-31,73 tỷ), VRE (-15,86 tỷ), PLX (-12,41 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HDB (+38,51 tỷ), GAS (+32,59 tỷ), DXG (+30,97 tỷ), SSI (+21,36 tỷ), VND (+15,09 tỷ),... Trên sàn HNX, khối ngoại tiếp tục giao dịch tương đối cân bằng với giá trị mua ròng đạt 39,61 tỷ đồng, bán ròng 41,18 tỷ đồng.

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



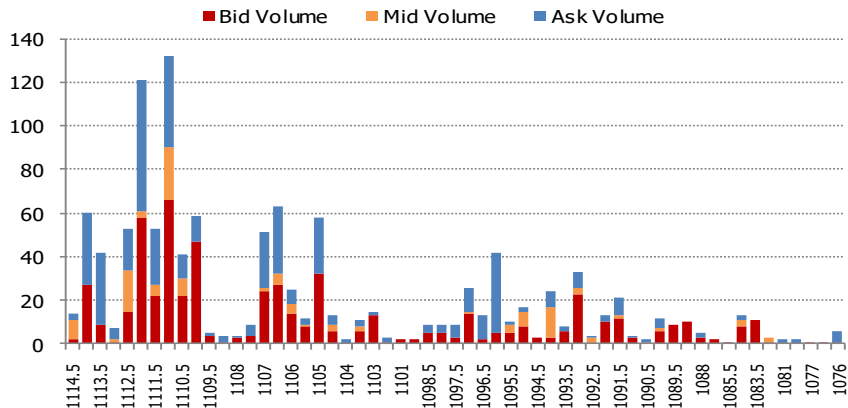
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F180	1065	-4.24	18,501	- 1.13	5093	0.00
VN30F1805	1079	-3.08	20,082	217.75	5968	57.05
VN30F1806	1094	-2.58	443	135.64	847	1.93
VN30F1809	1125	-1.76	348	66.51	830	3.49
<b>Tổng</b>			<b>39,374</b>	<b>54.84</b>	<b>12,738</b>	<b>21.01</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1804



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Thị trường giao dịch HĐTTL ngày hôm nay mở cửa với đà tăng yếu ớt, trước khi xu hướng giảm hình thành rõ ràng báo hiệu một ngày giao dịch đỏ lửa. Phe short chiếm ưu thế áp đảo trong phiên giao dịch ngày hôm nay khi lệnh long đi vào chỉ để kiếm lời từ những đợt sóng hồi. Hợp đồng VN30F1804, trong ngày giao dịch cuối cùng, đóng vai trò dẫn dắt chỉ số cơ sở khi trong suốt phiên luôn được giao dịch ở mức giá thấp hơn giá VN30 tại cùng thời điểm. Chốt phiên, VN30F1804 đóng cửa ở mức 1.065 điểm, giảm 4,24% và thấp hơn 1,09 điểm so với chỉ số cơ sở. Ba hợp đồng còn lại cũng giảm từ 20 đến 34 điểm, thấp hơn mức giảm 49,61 điểm của VN30. Trong đó, VN30F1805 giảm 3,08% xuống 1.079 điểm, basis đạt -12,91 điểm. Hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt giảm 2,58% và 1,76% xuống 1.094 điểm và 1.125 điểm. Basis của hai hợp đồng này lần lượt ở mức -27,91 điểm và -58,91 điểm.
- Những biến động mạnh trên thị trường cơ sở khiến giao dịch trên thị trường HĐTTL trở nên sôi động hơn. Với tổng số 39.374 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, tổng thanh khoản trên thị trường ngày hôm nay tăng hơn 54,8% so với phiên liền trước. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1804 thay đổi không đáng kể so với phiên trước, đạt 18.501 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1805 gấp hơn 3 lần so với phiên trước, đạt 20.082 hợp đồng. KLGD hai hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 9 lại lần lượt đạt 443 hợp đồng (+135,6%) và 348 hợp đồng (+66,5%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1805 là 1.070,09 điểm (thấp hơn -8,91 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1806 là 1.175,11 điểm (-18,89 điểm), VN30F1809 là 1.088,26 điểm (-36,74 điểm). Ngày mai hợp đồng VN30F1812 sẽ được đưa vào giao dịch, với mức giá tham chiếu là mức giá lý thuyết do sở giao dịch thành phố Hà Nội tính toán và công bố.

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,094.63	- 3.86	20.00	11.22
Dow Jones	24,664.89	- 0.34	19.61	0.12
S&P 500	2,693.13	- 0.57	21.64	1.31
Nikkei 225	22,191.18	0.15	16.35	- 2.52
Shanghai	3,117.38	0.84	15.58	- 5.74
DAX	12,567.42	- 0.19	14.29	- 2.55
Vàng	1,347.40	- 0.10	-	3.39
Dầu WTI	68.20	- 0.13	-	14.15

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai – 16/04/2018</b>			
[TQ] GDP Q.1/2018	6.8%	6.8%	6.8%
[TQ] Sản xuất Công nghiệp T.3/2018	7.2%	6.4%	6.0%
<b>Thứ Ba – 17/04/2018</b>			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình 3 tháng (12,1,2)	2.8%	3.0%	2.8%
[US] Sản xuất Công nghiệp T.3/2018	1.1%	0.3%	0.5%
[US] Giấy phép xây dựng mới T.3/2018	1.32 triệu	1.33 triệu	1.35 triệu
<b>Thứ Tư – 18/04/2018</b>			
[UK] CPI T.3/2018	2.7%	2.7%	2.5%
[EU] CPI T.3/2018	1.4%	1.4%	1.3%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.3 triệu thùng	-0.5 triệu thùng	-1.1 triệu thùng
<b>Thứ Năm – 19/04/2018</b>			
[UK] Tăng trưởng bán lẻ T.3/2018	0.8%	-0.5%	-1.2%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ có phiên giảm điểm đầu tiên trong 4 ngày. Chỉ số S&P500 giảm gần 0,6% do đà kéo của cổ phiếu công nghệ và nhóm ngành tiêu dùng bởi những báo cáo kết quả kinh doanh không như kỳ vọng. Việc chính phủ Trung Quốc yêu cầu Qualcomm nhượng bộ trong thương vụ mua lại công ty bán dẫn NXP cũng làm dấy lên những lo ngại về căng thẳng thương mại. Lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ tăng thêm 4 điểm cơ bản lên mức 2,92%, mức cao nhất kể từ tháng 2 đến nay, do la tăng giá nhẹ.
- Tại châu Âu, cổ phiếu cũng chật vật để giữ đà tăng. Chỉ số Stoxx Europe 600 kết phiên chỉ tăng nhẹ 0,02%. Trong khi đó, hầu hết các thị trường châu Á đóng cửa trong sắc xanh. Yên Nhật tiếp tục trượt giá sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump và Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đồng ý hợp tác chặt chẽ trong thương mại song phương giữa hai nước.
- Giá dầu thô hiện đang được giao dịch trong khoảng 68,2 USD/thùng. Vàng giảm 0,3% xuống mức 1347,40 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Bị khối ngoại bán ra mạnh, giá cổ phiếu VIC ngày hôm nay giảm sàn còn 120.900 đồng/CP, đánh mất đến 9.000 đồng so với hôm trước. Đà giảm của VIC đã tác động lớn tới trạng thái giảm điểm của VN30 ngày hôm nay. Tính riêng từ đầu năm 2018 đến nay, cổ phiếu VIC đã tăng ~40,7% từ ngưỡng chỉ hơn 77.000 đồng, đó đó, áp lực bán sẽ tăng lên khi thị trường chung có tín hiệu điều chỉnh. Về mặt kỹ thuật, các chỉ báo khác như Stochastic, RSI, MACD.. đều cắt xuống là các tín hiệu cho thấy khả năng tiếp tục điều chỉnh của cổ phiếu.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	9.67	57,000	-3.39	3.68%	297.84	-3.62	10.29	2.68
VNM	Food Producers	8.69	187,500	0.00	1.02%	158.53	0.00	29.50	11.64
VIC	Real Estate Investment & Services	13.77	120,900	-6.93	6.70%	677.57	-10.93	49.14	9.38
VJC	Travel & Leisure	8.29	197,000	-6.10	7.11%	207.18	-5.74	23.74	18.63
MSN	Financial Services	7.26	93,000	-7.00	7.53%	203.32	-5.83	32.33	6.57
MBB	Banks	5.94	31,900	-5.20	6.15%	287.58	-3.47	16.32	2.06
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.83	98,000	-4.85	5.51%	31.67	-2.09	13.68	5.26
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	60,700	-2.10	2.31%	145.38	-1.10	10.97	2.82
SAB	Beverages	3.81	212,200	-6.93	7.82%	16.80	-3.02	29.27	10.17
STB	Banks	4.54	15,000	-3.23	3.67%	143.43	-1.61	22.90	1.16
VCB	Banks	4.09	61,000	-5.86	5.74%	307.42	-2.72	24.14	4.18
ROS	Construction & Materials	1.93	87,600	-6.61	10.73%	132.82	-1.46	48.85	7.30
NVL	Real Estate Investment & Services	3.34	69,800	0.00	3.39%	126.50	0.00	27.55	4.54
SSI	Financial Services	2.46	40,600	-2.17	2.84%	208.02	-0.58	17.12	2.38
PLX	Oil & Gas Producers	1.44	66,800	-6.96	7.49%	85.80	-1.15	22.17	3.77
GAS	Oil & Gas Producers	2.31	129,300	0.00	3.20%	150.04	0.00	25.91	5.96
CTG	Banks	2.19	31,600	-5.81	6.85%	308.67	-1.44	15.83	1.85
REE	Industrial Engineering	1.29	37,200	-2.11	2.96%	33.17	-0.30	8.37	1.44
SBT	Food Producers	1.12	17,950	-1.37	2.52%	65.24	-0.17	16.52	1.42
GMD	Industrial Transportation	0.85	28,600	-2.39	2.45%	17.92	-0.22	14.88	1.30
CII	Construction & Materials	1.10	32,000	-3.47	3.92%	15.59	-0.42	5.31	1.60
CTD	Construction & Materials	0.80	138,200	-5.34	6.86%	77.08	-0.48	6.76	1.45
HSG	Industrial Metals & Mining	0.73	18,600	-5.34	4.57%	50.78	-0.44	4.83	1.27
KDC	Food Producers	0.85	36,800	-6.95	7.88%	10.39	-0.67	22.31	1.19
BVH	Nonlife Insurance	1.21	95,000	-6.86	9.26%	40.21	-0.95	45.22	4.63
BID	Banks	1.21	38,000	-5.47	6.88%	107.03	-0.75	19.14	2.83
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.93	109,000	-1.80	3.74%	33.46	-0.18	24.96	5.19
BMP	Construction & Materials	0.46	60,500	-4.87	6.32%	28.73	-0.25	10.66	2.02
DPM	Chemicals	0.58	19,950	-0.99	2.26%	17.92	-0.06	13.02	0.99
NT2	Electricity	0.51	31,900	0.63	1.89%	18.85	0.03	11.55	1.84

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>GD thỏa thuận</b>		
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>